

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày 18 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cầm Thị Đoạ và bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thuỷ, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 21/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với:

Mùi Long N, sinh ngày: 06/10/2000 tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản M, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùi Văn T – sinh năm: 1977 và bà Hà Thị T – sinh năm: 1979; bị cáo có vợ là Lò Thị N – sinh năm: 2001, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 17/8/2022 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Hạng A C, sinh năm: 2000; Nơi cư trú: Bản T, xã L, huyện B, tỉnh Sơn La (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Hạng A T, sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Bản T, xã L, huyện B, tỉnh Sơn La; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Mùi Văn T1, sinh năm: 1977; Nơi cư trú: Bản M, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; có mặt.

+ Ông Mùi Văn T2, sinh năm: 1975; Nơi cư trú: Bản M, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Hạng A D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mùi Long N không có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 16 giờ ngày 19/6/2022 N điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu TMT, BKS: 28C-031.53 phía sau kéo theo máy bơm ngô của bố đẻ là Mùi Văn T1 và đi chở cây ngô bơm, trên thùng xe có Hạng A C và Hạng A D đi cùng xe để bốc cây ngô. Khi N điều khiển xe đi trên đường dân sinh thuộc bản M, xã P nơi có 01 cây đào có tán cây che phủ ra đường, C đứng lên phần nắp sau của thùng xe tải dùng tay gạt cành đào ra phía ngoài thùng xe thì bị ngã xuống đường. Nhưng N không biết C bị ngã nên tiếp tục điều khiển xe đi về nhà. Hạng A D thấy C bị ngã đã nhảy xuống xe cùng người dân đưa Hạng A C đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa T nhưng do vết thương quá nặng nên Hạng A C đã tử vong.

N về đến nhà không thấy Dê và C trên thùng xe, khi biết C bị ngã rơi xuống đường và đưa đi cấp cứu, N đã kể lại cho bố đẻ là Mùi Văn T1 biết. Do T1 biết Mùi Long N không có giấy phép lái xe nên đã nhờ anh trai ruột của T1 là Mùi Văn T2 (có giấy phép lái xe hạng C) đứng ra nhận và khai báo với Cơ quan điều tra T2 là người điều khiển xe ô tô tải BKS: 28C - 031.53 gây tai nạn giao thông. Đến ngày 13/7/2022, do không thể giấu được sự việc nên Mùi Văn T2, Mùi Văn T1, Mùi Long N đã khai nhận lại toàn bộ nội dung sự việc xảy ra ngày 19/6/2022 do Mùi Long N điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 19/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường dân sinh rộng 3,54m thuộc bản M, xã P, huyện M, hướng từ Quốc lộ 43 đi bản M, xã P. Các vị trí dấu vết để lại trên hiện trường được đo sang phía bên phải đường, cụ thể:

- Vị trí 1: Hồn hợp cây cỏ trên mặt đường diện 2,05 x 1,14m. Khoảng cách từ vị trí 1 đến lề phải đường là 2,95m.

- Vị trí 2: Vết máu diện 0,06 x 0,05m. Khoảng cách từ vị trí 2 đến lề đường phải là 0,22m.

- Vị trí 3: Cây đào gốc đường kính 12cm trồng phía lề đường trái. Tán rộng so với mặt đường là 3,6m. Cây có vị trí thân bị xước cách mặt đất 3,24m. Diện tích tán cây so với mặt đường là 4,67 x 3,6m, mặt dưới tán cây có nhiều vết trượt xước, bong tróc vỏ thân cây. Khoảng cách từ tâm tán cây đến lề đường phải là 1,43m. Khoảng cách từ tâm tán cây đến vị trí 1 là 7,58m, đến vị trí 2 là 10,65m.

Quá trình khám nghiệm không phát hiện, thu giữ gì.

* Tại biên bản khám nghiệm xe ô tô BKS: 28C - 031.53 ngày 19/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu xác định:

- Hai bên thành thùng xe có gắn thêm giá sắt kích thước 1,06 x 4,2 x 0,03m.

- Lòng thùng xe kích thước 2,06 x 3,75 x 0,69m.

- Vị trí cao nhất của thành thùng xe cách mặt đất 3,17m.

- Phía sau ô tô có gắn 01 máy nghiền (bánh lốp) phía trên có gắn máy nổ nhãn hiệu J'Lang Dong, khung đỡ máy nổ kích thước 0,89 x 3,15 x 2,7m. Bên phải máy nghiền gắn hệ thống nghiền và ống xả nguyên liệu được cấu tạo bằng kim loại, ống xả ở trạng thái gấp xuống khóa móc tại vị trí thân giữa.

* Tại biên bản khám nghiệm tử thi Hạng A C hồi 01 giờ 00 phút ngày 20/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu xác định:

- Hạ sườn phải có đám xây xước da kích thước 18 x 8cm.

- Mạn sườn trái có đám bầm tím xây xước nhẹ kích thước 9 x 8cm.

- Lưng phải có đám xây xước da kích thước 12 x 6cm. Lưng trái có đám xây xước da kích thước 6 x 4cm.

- Mông trái ngang thắt lưng có vết xây xước da kích thước 3,5 x 0,5cm.

- Mặt sau khuỷu tay phải có 02 vết xây xước da kích thước trung bình 0,5cm. Mặt trước khuỷu tay trái có đám xây xước da kích thước 8 x 4cm.

- Mô tử thi: Phát hiện dập vỡ gan phải kích thước 15 x 12cm.

* Tại kết luận giám định số 88 ngày 01/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: “*Chấn thương bụng kín, dập vỡ gan là nguyên nhân gây tử vong*” của Hạng A C.

Ngày 14/7/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành cho Hạng A D nhận dạng người điều khiển xe ô tô BKS: 28C – 031.53 ngày 19/6/2022. Kết quả Hạng A D xác định Mùi Long N chính là người điều khiển xe ô tô BKS: 28C – 031.53 gây tai nạn ngày 19/6/2022.

Về bồi thường dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, gia đình Mùi Long N đã bồi thường cho gia đình Hạng A C tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần số tiền 80.000.000 đồng. Gia đình Hạng A C không yêu cầu bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác.

Cáo trạng số 174/CT-VKS ngày 01/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Mùi Long N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Mùi Long N trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại anh Hạng A T trình bày ý kiến đã nhận được đủ số tiền bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần là 80.000.000 đồng của gia đình bị cáo, không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do bị cáo tuổi đời còn trẻ, hậu quả xảy ra không ai mong muốn, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Mùi Văn T1 trình bày ý kiến nhất trí với nội dung cáo trạng truy tố. Chiếc xe ô tô BKS: 28C – 031.53 là tài sản của ông Mùi Văn T1 mua lại của anh Hạng A T (sinh năm: 1995, trú quán: bản X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình) vào ngày 19/5/2018 với giá 395.000.000 đồng, khi mua bán hai bên có làm giấy tờ viết tay. Ngày 19/6/2022, bị cáo Mùi Long N tự ý sử dụng xe ô tô BKS: 28C – 031.53 không được sự đồng ý của ông Mùi Văn T1. Vì vậy, ông Mùi Văn T1 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe ô tô BKS: 28C – 031.53 và giấy tờ xe cho ông T1 quản lý, sử dụng.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Mùi Văn T2 trình bày ý kiến đã đại diện gia đình bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại Hạng A C số tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần là 80.000.000 đồng. Ông Mùi Văn T2 không yêu cầu bị cáo Mùi Long N phải trả lại cho ông số tiền 80.000.000 đồng mà ông đã bỏ ra bồi thường. Ông T2 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C số 010156001404 cho ông quản lý, sử dụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mùi Long N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mùi Long N 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13, 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự. Về bồi thường dân sự:

Chấp nhận việc đại diện gia đình bị cáo là ông Mùi Văn T2 đã tự nguyện thỏa thuận và đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại Hạng A C là anh Hạng A T số tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

Chấp nhận việc ông Mùi Văn T2 tự nguyện không yêu cầu bị cáo Mùi Long N phải trả lại cho ông số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

- Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Chấp nhận việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã giao trả 01 máy nghiền ngô có gắn 02 lớp, có đầu là máy nổ nhãn hiệu JLang Dong, có khung đỡ máy nổ, bên phải máy nghiền gắn hệ thống nghiền và ống xả nguyên liệu cho ông Mùi Văn T1 quản lý, sử dụng.

Trả cho ông Mùi Văn T1 quản lý, sử dụng 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TMT, loại xe tải tự đổ, màu sơn xanh, BKS: 28C - 031.53, sm: 0D0828G20166, sk: 665DG2K00542, 01 đèn trang trí xe đã bị vỡ, đèn xi nhan phía sau bên phải đã bị vỡ, xe đã qua sử dụng; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005142 mang tên Hàng A T; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 002424933 mang tên Hàng A T; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 032713.

Trả cho ông Mùi Văn T2 quản lý, sử dụng 01 giấy phép lái xe hạng C số 010156001404 mang tên Mùi Văn T2.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì bên trong đựng 01 test thử ma túy đối với Mùi Văn T2.

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB bên trong chứa dữ liệu điện tử là 03 file video thực nghiệm dựng, diễn tả lại nội dung, diễn biến trong vụ tai nạn giao thông.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu phát biểu luận tội, bị cáo Mùi Long N, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí với toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại

diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Mùi Long N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo không thay đổi hay bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ, bản ảnh hiện trường; biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; biên bản, bản ảnh khám nghiệm tử thi; bản kết luận giám định pháp y về tử thi; biên bản, bản ảnh nhận dạng; biên bản, bản ảnh, video dựng lại vụ tai nạn giao thông; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Mùi Long N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Ngày 19/6/2022, Mùi Long N không có giấy phép lái xe theo quy định, đã điều khiển xe ô tô BKS: 28C-031.53 chở Hạng A C và Hạng A D trên thùng xe gây tai nạn giao thông làm Hạng A C bị ngã xuống đường gây tử vong là vi phạm khoản 9 Điều 8 và điểm b khoản 2 Điều 72 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Hành vi của bị cáo Mùi Long N đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Mùi Long N điều khiển xe ô tô BKS: 28C-031.53 tham gia giao thông đường bộ khi không có giấy phép lái xe theo quy định đã vi phạm tình tiết định khung tăng nặng tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện do lỗi vô ý, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng của anh Hạng A C, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện, tích cực tác động để gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mùi Long N.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, gia đình bị cáo và gia đình bị hại đều có đơn xin bảo lãnh cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương, được chính quyền xác nhận. Vì vậy, xét thấy không cần phải bắt bị cáo Mùi Long N chấp hành hình phạt tù mà áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau. Đồng thời cũng thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy, bị cáo không giữ chức vụ gì, nghề nghiệp của bị cáo là trồng trọt, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về bồi thường dân sự:

Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Mùi Long N đã tự nguyện, tích cực tác động để gia đình (đại diện là ông Mùi Văn T2) bồi thường cho gia đình bị hại Hạng A C, đại diện là anh Hạng A T tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần số tiền 80.000.000 đồng. Gia đình Hạng A C đã nhận đủ số tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét việc thoả thuận bồi thường trên giữa gia đình bị cáo Mùi Long N và đại diện gia đình bị hại Hạng A C là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Ông Mùi Văn T2 không yêu cầu bị cáo Mùi Long N phải trả lại cho ông khoản tiền 80.000.000 đồng mà ông đã bồi thường cho gia đình Hạng A C, xét là hoàn toàn tự nguyện, cần chấp nhận.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 máy nghiền ngô có gắn 02 lớp, có đầu là máy nổ nhãn hiệu JLang Dong, có khung đỡ máy nổ, bên phải máy nghiền gắn hệ thống nghiền và ống xả nguyên liệu. Xét đây là tài sản hợp pháp của ông Mùi Văn T1, không liên quan đến vụ tai nạn giao thông, ngày 01/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện

Mộc Châu đã ra Quyết định trả lại tài sản là chiếc máy nghiền ngô cho ông Mùi Văn T1 quản lý, sử dụng là có căn cứ, đúng pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TMT, loại xe tải tự đổ, màu sơn xanh, BKS: 28C - 031.53, sm: 0D0828G20166, sk: 665DG2K00542, 01 đèn trang trí xe đã bị vỡ, đèn xi nhan phía sau bên phải đã bị vỡ, xe đã qua sử dụng; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005142 mang tên Hàng A T; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 002424933 mang tên Hàng A T; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 032713. Xét thấy chiếc xe ô tô BKS: 28C – 031.53 là tài sản hợp pháp của ông Mùi Văn T1, nguồn gốc xe là do ông Mùi Văn T1 mua lại của anh Hàng A T (sinh năm: 1995, trú quán: bản X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình) vào ngày 19/5/2018 với giá 395.000.000 đồng, khi mua bán hai bên có làm giấy tờ viết tay. Xe được kiểm định 01 lần tại Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 2801S – Hòa Bình vào ngày 21/7/2016, đăng kiểm đến ngày 20/7/2018 hết hiệu lực. Việc bị cáo Mùi Long N điều khiển xe ô tô không được sự đồng ý của ông T1, vì vậy cần giao trả lại 01 chiếc xe ô tô BKS: 28C – 031.53; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005142 mang tên Hàng A T; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 002424933 mang tên Hàng A T; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 032713 cho ông Mùi Văn T1 quản lý, sử dụng.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 010156001404 mang tên Mùi Văn T2 là giấy tờ hợp pháp của ông Mùi Văn T2, không liên quan gì đến hành vi phạm tội, do đó cần tuyên giao trả cho ông Mùi Văn T2 quản lý, sử dụng.

Đối với 01 phong bì bên trong đựng 01 test thử ma túy đối với Mùi Văn T2. Xét thấy đây là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 USB bên trong chứa dữ liệu điện tử là 03 file video thực nghiệm dựng, diễn tả lại nội dung, diễn biến trong vụ tai nạn giao thông. Xét là chứng cứ của vụ án, cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo Mùi Long N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với việc bị cáo Mùi Long N điều khiển xe ô tô BKS: 28C – 031.53 vào ngày 19/6/2022 không được sự đồng ý của ông Mùi Văn T1, nên không có căn cứ

để xử lý đối với ông T1 về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Đối với việc ông Mùi Văn T1 đã có hành vi không sang tên, đổi chủ khi mua bán xe ô tô, xe ô tô đã hết hạn kiểm định từ ngày 20/7/2018, đưa vào lưu hành xe coi như thùng xe không đúng thiết kế của nhà sản xuất, kéo theo máy nghiền ngô công kênh là vi phạm hành chính. Ngày 19/10/2022, Công an huyện Mộc Châu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với hành vi khai báo gian dối của ông Mùi Văn T1 và ông Mùi Văn T2 là do mối quan hệ ruột thịt muốn bao che, bảo vệ cho Mùi Long N. Ông T1 và ông T2 không có mục đích vụ lợi, không bị ai đe dọa, ép buộc. Sau khi nhận thức được việc khai báo gian dối là vi phạm pháp luật thì Mùi Long N và ông Mùi Văn T1, ông Mùi Văn T2 đã khai báo lại toàn bộ nội dung vụ việc, chưa gây hậu quả pháp lý dẫn đến khởi tố, xử lý oan sai. Vì vậy hành vi của ông Mùi Văn T1, ông Mùi Văn T2 không cấu thành tội khai báo gian dối quy định tại Điều 382 Bộ luật hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mùi Long N phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Mùi Long N 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án 18/11/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Mùi Long N về cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Mùi Long N, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13, 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự. Về bồi thường dân sự:

Chấp nhận việc đại diện gia đình bị cáo là ông Mùi Văn T2 đã tự nguyện thỏa thuận và đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại Hạng A C là anh Hạng A T số tiền chi phí mai táng, tổn thất tinh thần là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

Chấp nhận việc ông Mùi Văn T2 tự nguyện không yêu cầu bị cáo Mùi Long N phải trả lại cho ông số tiền 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Chấp nhận việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã giao trả 01 máy nghiền ngô có gắn 02 lớp, có đầu là máy nổ nhãn hiệu JLang Dong, có khung đỡ máy nổ, bên phải máy nghiền gắn hệ thống nghiền và ống xả nguyên liệu cho ông Mùi Văn T1 quản lý, sử dụng.

Trả cho ông Mùi Văn T1 quản lý, sử dụng 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu TMT, loại xe tải tự đổ, màu sơn xanh, BKS: 28C - 031.53, sm: 0D0828G20166, sk: 665DG2K00542, 01 đèn trang trí xe đã bị vỡ, đèn xi nhan phía sau bên phải đã bị vỡ, xe đã qua sử dụng; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005142 mang tên Hàng A T; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 002424933 mang tên Hàng A T; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 032713.

Trả cho ông Mùi Văn T2 quản lý, sử dụng 01 giấy phép lái xe hạng C số 010156001404 mang tên Mùi Văn T2.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì bên trong đựng 01 test thử ma túy đối với Mùi Văn T2.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 16/BBVC-CCTHA ngày 03/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu).

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB bên trong chứa dữ liệu điện tử là 03 file video thực nghiệm dựng, diễn tả lại nội dung, diễn biến trong vụ tai nạn giao thông.

5. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Buộc bị cáo Mùi Long N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng chẵn)*.

6. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- CQCSĐT Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND xã P, huyện M;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thị Thu Trang